

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề thi gồm 02 trang)

MÔN THI: ĐỊA LÍ

(Thời gian làm bài 150 phút không kể thời gian phát đề)

Câu 1. (1,5 điểm)

- a. Trình bày đặc điểm chính của vùng núi Tây Bắc nước ta.
b. Nêu những tính chất đặc trưng của gió mùa Đông Bắc ở nước ta.

Câu 2. (2,0 điểm)

Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy:

- a. Chứng minh sự đa dạng của địa hình miền núi nước ta.
b. Vì sao mùa khô ở miền Nam diễn ra gay gắt hơn so với miền Bắc?

Câu 3. (2,0 điểm)

Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy:

- a. Trình bày vấn đề việc làm ở nước ta. Tại sao tỉ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị của nước ta vẫn cao hơn trung bình cả nước?
b. Chứng minh ngành du lịch của nước ta phát triển nhanh và có sự phân hóa theo lãnh thổ.

Câu 4. (2,0 điểm)

Cho bảng số liệu:

Giá trị sản xuất công nghiệp
phân theo thành phần kinh tế của nước ta qua các năm

(Đơn vị: nghìn tỉ đồng)

Năm Thành phần kinh	1996	2005	2010	2018
Nhà nước	74,2	249,1	567,1	1080,8
Ngoài Nhà nước	35,7	308,9	1150,9	1987,5
Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài	39,6	433,1	1245,5	2936,2

(Niên giám Thống kê năm 2018, NXB Thống kê 2019)

Căn cứ vào bảng số liệu, vẽ biểu đồ thể hiện sự chuyển dịch cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp phân theo thành phần kinh tế ở nước ta giai đoạn 1996 - 2018. Từ biểu đồ rút ra nhận xét.

Câu 5. (2,5 điểm)

Cho đoạn trích sau:

“Tuyến đường bộ ven biển thực hiện tại quận Đồ Sơn, các huyện Kiến Thụy, Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng và huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Tổng chiều dài toàn tuyến là 29,7km, trong đó, đoạn đi qua địa bàn thành phố Hải Phòng có tổng chiều dài khoảng 20,8km, đoạn đi qua tỉnh Thái Bình dài 9km

Dự án được đầu tư xây dựng nhằm đáp ứng nhu cầu vận tải ngày càng tăng cao trong khu vực, phù hợp với định hướng phát triển và góp phần hoàn thiện liên kết các tỉnh. Tuyến đường này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong phát triển liên kết vùng, mở ra hướng phát triển kinh tế đột phá cho từng địa phương.”

(Nguồn: <https://baothaibinh.com.vn/>)

Căn cứ vào đoạn trích trên và kiến thức đã học, phân tích ý nghĩa của tuyến đường ven biển Hải Phòng - Thái Bình.

Thành phố Hải Phòng đang hướng tới phát triển du lịch mang văn hoá biển đảo với nhiều nét độc đáo riêng nhằm phát triển du lịch bền vững. Theo em, cần phải có những giải pháp gì để phát triển ngành du lịch Thành phố Hải Phòng trong những năm tới?

----- HẾT -----

- Thí sinh được sử dụng *Atlas Địa lí Việt Nam* do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam phát hành từ năm 2009 đến nay.

- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

UBND HUYỆN CÁT HẢI
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN
NĂM HỌC 2023-2024
MÔN THI: ĐỊA LÍ LỚP 9

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
1	a	Trình bày đặc điểm chính của vùng núi Tây Bắc nước ta.	0,75
		- Giới hạn: nằm giữa sông Hồng và sông Cả.	0,25
		- Gồm những dãy núi cao, sơn nguyên đá vôi.	0,25
		- Các dãy núi nằm song song, hướng tây bắc- đông nam.	0,25
	b	Nêu những tính chất đặc trưng của gió mùa Đông Bắc ở nước ta.	0,75
2		- Đặc trưng chủ yếu là sự hoạt động mạnh mẽ của gió đông bắc và xen kẽ những đợt gió đông nam.	0,25
		- Đầu mùa đông thời tiết se lạnh, khô hanh. Cuối mùa đông thời tiết lạnh, mưa phùn.	0,25
		- Có 3 tháng nhiệt độ <18°C, có tháng dưới 15°C.	0,25
	a	Chứng minh sự đa dạng của địa hình miền núi nước ta.	1,0
		Miền núi nước ta có nhiều kiểu địa hình khác nhau về độ cao, độ dốc, hình dáng.	0,25
3		- Núi:	
		+ Núi cao: độ cao tuyệt đối >2000m (dẫn chứng).	
		+ Núi trung bình: độ cao từ 1000 - 2000m (dẫn chứng).	
		+ Núi thấp: độ cao từ 500 - 1000m (dẫn chứng).	
		- Sơn nguyên, cao nguyên, bán bình nguyên và đồi (dẫn chứng).	0,25
2		- Các địa hình khác:	
		+ Địa hình cácxtơ (dẫn chứng).	0,25
		+ Thung lũng và lòng chảo miền núi (dẫn chứng).	0,25
	b	Vì sao mùa khô ở miền Nam diễn ra gay gắt hơn so với miền Bắc?	1,0
		- Mùa khô ở miền Bắc và miền Nam vào khoảng tháng 11- 4. Thời kì này miền Bắc chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc. Mặc dù có tính chất lạnh khô nhưng cuối mùa đông gió này thổi qua biển trước khi vào nước ta nên gây mưa phùn, trong khi nhiệt độ thấp nên lượng bốc hơi thấp nên mùa khô bớt gay gắt.	0,5
3		- Trong khi đó miền Nam không chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc, Tín phong bán cầu Bắc thống trị với tính chất nóng khô, nên lượng mưa rất thấp, kết hợp với lượng bốc hơi lớn do nhiệt độ cao nên mùa khô trở nên gay gắt.	0,5
	a	Trình bày vấn đề việc làm ở nước ta. Tại sao tỉ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị của nước ta vẫn cao hơn trung bình cả nước?	1,0
		Trình bày vấn đề việc làm ở nước ta.	
		+ Nguồn lao động dồi dào trong điều kiện nền kinh tế chưa phát triển tạo ra sức ép lớn.	0,25
		+ Tình trạng thiếu việc làm ở nông thôn và thất nghiệp ở thành thị diễn ra phổ biến.	0,25
3		- Tại sao tỉ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị của nước ta vẫn cao hơn trung bình cả nước?	
		+ Hoạt động kinh tế chính trong đô thị là công nghiệp và dịch vụ đòi hỏi	0,25

		lao động có trình độ. Trong khi có một bộ phận lớn lao động từ nông thôn di cư tự do ra thành thị khó kiếm việc làm. + Các đô thị lại có mật độ dân số cao, đất đai, tài nguyên ít... Nền kinh tế đang phát triển, cơ sở hạ tầng của nhiều đô thị còn nhiều hạn chế, nên khả năng tạo việc làm còn khó khăn. Nguyên nhân khác: tệ nạn xã hội, ô nhiễm môi trường, chính sách đào tạo lao động chưa hợp lý,...	0,25																														
	b	Chứng minh ngành du lịch của nước ta phát triển nhanh và có sự phân hóa theo lãnh thổ. - Tình hình phát triển: + Tổng số khách du lịch liên tục tăng. Tăng cả khách nội địa và quốc tế, khách nội địa tăng nhanh hơn khách quốc tế (<i>dẫn chứng</i>). + Doanh thu du lịch tăng nhanh, nhanh hơn mức tăng của khách du lịch -> hiệu quả ngày càng cao (<i>dẫn chứng</i>). - Phân hóa theo lãnh thổ: + Theo vùng: 3 vùng du lịch (đặc trưng từng vùng), tam giác phát triển du lịch và dải ven biển. + Theo tỉnh: các trung tâm du lịch quốc gia và vùng, các điểm du lịch, (<i>diễn giải</i>)	1,0 0,25 0,25 0,25 0,25																														
4		Vẽ biểu đồ thể hiện sự chuyển dịch cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp phân theo thành phần kinh tế ở nước ta giai đoạn 1996 - 2018. Từ biểu đồ rút ra nhận xét cần thiết.	2,0																														
		Vẽ biểu đồ: miễn, các biểu đồ khác không cho điểm (Biểu đồ phải có tên biểu đồ, chú giải, số liệu...thiếu mỗi ý trừ 0,1 điểm) * Xử lý số liệu Cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp phân theo thành phần kinh tế (Đơn vị: %) <table><tr><th>Năm</th><th>1996</th><th>2005</th><th>2010</th><th>2018</th></tr><tr><td>Thành phần kinh tế</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>Nhà nước</td><td>49,6</td><td>25,1</td><td>19,1</td><td>18,0</td></tr><tr><td>Ngoài Nhà nước</td><td>23,9</td><td>31,2</td><td>38,9</td><td>33,1</td></tr><tr><td>Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài</td><td>26,5</td><td>43,7</td><td>42,0</td><td>48,9</td></tr><tr><td>Tổng số</td><td>100,0</td><td>100,0</td><td>100,0</td><td>100,0</td></tr></table> * Nhận xét: + Giảm mạnh tỉ trọng của khu vực Nhà nước, tăng tỉ trọng của khu vực ngoài Nhà nước, gần đây có xu hướng giảm. Đặc biệt tăng mạnh tỉ trọng khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (DC) - Năm 1996: khu vực Nhà nước chiếm tỉ trọng lớn nhất, tiếp đến khu vực có vốn đầu tư nước ngoài, nhỏ nhất là khu vực ngoài Nhà nước (DC) - Đến năm 2018: Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài chiếm tỉ trọng lớn nhất (DC), nhỏ nhất là khu vực Nhà nước (DC)	Năm	1996	2005	2010	2018	Thành phần kinh tế					Nhà nước	49,6	25,1	19,1	18,0	Ngoài Nhà nước	23,9	31,2	38,9	33,1	Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài	26,5	43,7	42,0	48,9	Tổng số	100,0	100,0	100,0	100,0	1,25 <
Năm	1996	2005	2010	2018																													
Thành phần kinh tế																																	
Nhà nước	49,6	25,1	19,1	18,0																													
Ngoài Nhà nước	23,9	31,2	38,9	33,1																													
Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài	26,5	43,7	42,0	48,9																													
Tổng số	100,0	100,0	100,0	100,0																													

	b <i>Theo em, cần phải có những giải pháp gì để phát triển ngành du lịch Thành Phố Hải Phòng trong những năm tới?</i>	1,5
	- Khái quát một số địa điểm du lịch Hải Phòng: Đồ Sơn, Cát Bà, Bạch Long Vĩ, các danh lam, thắng cảnh... - Giải Pháp: + Giảm thiểu khai thác các tài nguyên quý không tái tạo được. + Đẩy mạnh bảo vệ môi trường, giảm ô nhiễm và rác thải từ khách du lịch. + Bảo tồn khu vực tự nhiên, sinh vật hoang dã. + Tăng cường truyền thông quảng bá trong du lịch. + Đa dạng hoá sản phẩm, tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng. + Các nhân tố khác: đảm bảo an ninh, môi trường...	0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25

